

Số: /KH-UBND

Vạn Giã, ngày 14 tháng 3 năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện công tác giảm nghèo, an sinh xã hội và Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2024 trên địa bàn thị trấn Vạn Giã

Căn cứ Quyết định số 3483/QĐ-UBND ngày 28/11/2023 của UBND huyện Vạn Ninh về việc phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023 trên địa bàn thị trấn Vạn Giã;

Căn cứ Quyết định số 3709/QĐ-UBND ngày 22/12/2023 của UBND huyện Vạn Ninh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 và Thông báo số 874/QĐ-UBND ngày 07/12/2023 của UBND huyện về việc giao chỉ tiêu kế hoạch về Lao động và Thương binh và xã hội cho các xã, thị trấn năm 2024;

Thực hiện Kế hoạch số 539/KH-UBND ngày 19/02/2024 của UBND huyện Vạn Ninh về việc triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia Giảm nghèo bền vững năm 2024 trên địa bàn huyện Vạn Ninh;

UBND thị trấn Vạn Giã ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện công tác giảm nghèo, an sinh xã hội và Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn thị trấn năm 2024, cụ thể như sau:

I. Bối cảnh xây dựng kế hoạch

1. Thuận lợi

Được sự quan tâm lãnh đạo và chỉ đạo sâu sát của cấp ủy, chính quyền địa phương trên địa bàn thị trấn. Mục tiêu giảm nghèo và các chỉ tiêu liên quan đã được đưa vào các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và được lồng ghép với các chương trình kinh tế - xã hội trọng điểm như: Chương trình phát triển đô thị; Chương trình phát triển nguồn nhân lực.

Sự phối hợp chặt chẽ của các cấp, các ngành, UBMTTQ Việt Nam thị trấn và 12 tổ dân phố, sự chung tay ủng hộ của các cơ quan, doanh nghiệp trong và ngoài thị trấn trong công tác giảm nghèo.

2. Khó khăn, thách thức

Điều kiện kinh tế - xã hội của thị trấn còn gặp nhiều khó khăn nên ảnh hưởng đến công tác triển khai các chính sách hỗ trợ giảm nghèo, vươn lên thoát nghèo của Nhân dân.

3. Thực trạng hộ nghèo, hộ cận nghèo

Căn cứ Quyết định số 3483/QĐ-UBND ngày 28/11/2023 của UBND huyện Vạn Ninh về việc phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023 trên địa bàn thị trấn Vạn Giã, theo đó thực trạng hộ nghèo, hộ cận nghèo đầu năm 2024 gồm:

Tổng số hộ dân trên địa bàn: 6.103 hộ /23.809 khẩu

- | | |
|---|--------------|
| 1. Hộ nghèo: 43 hộ/140 khẩu | Tỷ lệ: 0,70% |
| 2. Hộ cận nghèo: 360 hộ/1.450 khẩu | Tỷ lệ: 5,90% |
| 3. Số hộ thoát nghèo: 22 hộ/ 67 khẩu
(Hộ nghèo rơi xuống hộ cận nghèo 14 hộ/58 khẩu; Hộ nghèo thoát hẳn 08 hộ/09 khẩu;) | Tỷ lệ: 0,36% |
| 4. Số hộ thoát cận nghèo: 96 hộ/ 377 khẩu | Tỷ lệ: 1,57% |
- (Hộ cận nghèo thoát hẳn 85 hộ/342 khẩu; Hộ cận nghèo bỏ địa phương 09 hộ/30 khẩu; Hộ cận nghèo chết 01 hộ/01 khẩu; Hộ cận nghèo nhập chung với nhau 01 hộ/04 khẩu)

II. Mục tiêu

1. Mục tiêu tổng quát

- Thực hiện mục tiêu giảm nghèo đa chiều, bền vững, hạn chế tái nghèo và phát sinh nghèo; hỗ trợ người nghèo, hộ nghèo đạt mức sống tối thiểu, tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2020-2025;

- Triển khai thực hiện kịp thời, đúng quy định các dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững; giảm dần khoảng cách giàu nghèo giữa các địa phương; hạn chế tái nghèo và phát sinh nghèo mới.

- Chú trọng đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội; hỗ trợ đào tạo nghề, tạo việc làm, sinh kế và tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản về y tế, giáo dục, nhà ở, nước sinh hoạt và vệ sinh, thông tin; cải thiện đời sống vật chất và tinh thần của người dân, góp phần thực hiện mục tiêu giảm nghèo, thị trấn giai đoạn 2021 - 2025; góp phần bảo đảm an sinh xã hội và thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế và phát triển bền vững.

2. Chiểu tiêu cụ thể

- Phân đầu đến cuối năm 2024, hộ nghèo giảm 04 hộ, tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn thị trấn còn 0,64% đạt 100 % huyện giao; hộ cận nghèo giảm 24 hộ, tỷ lệ hộ cận nghèo trên địa bàn thị trấn còn 5,51 %, mức giảm tỷ lệ hộ cận nghèo đạt 100 % huyện giao.

- Hỗ trợ thẻ bảo hiểm y tế cho 100 % người thuộc hộ nghèo, người thuộc hộ cận nghèo theo quy định.

- Đảm bảo nguồn vốn cho vay 100 % hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo đủ điều kiện, có nhu cầu vay vốn phát triển sản xuất, kinh doanh năm 2024.

- Phân đầu 100 % người nghèo trong độ tuổi lao động có nhu cầu học nghề được hỗ trợ đào tạo nghề, tập huấn và định hướng nghề nghiệp, được ưu tiên giới thiệu việc làm để có việc làm ổn định.

- Hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo có nhà ở an toàn, ổn định, có khả năng chống chịu tác động của thiên tai.

- Chiều thiếu hụt về nước sinh hoạt và vệ sinh: Trên 95 % hộ nghèo, hộ cận nghèo sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh; ít nhất 80 % hộ nghèo, hộ cận nghèo sử dụng nhà tiêu hợp vệ sinh.

- Chiều thiếu hụt về thông tin: 90 % hộ nghèo, hộ cận nghèo có nhu cầu được tiếp cận sử dụng các dịch vụ viễn thông, internet.

1. Giao chỉ tiêu giảm nghèo năm 2024 cho 12 Tổ dân phố

Căn cứ Quyết định số 3483/QĐ-UBND ngày 28/11/2023 của UBND huyện Vạn Ninh về việc phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023 trên địa bàn thị trấn Vạn Giã; Quyết định số 289/QĐ-UBND ngày 29/11/2023 của UBND thị trấn Vạn Giã về việc phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023 và Quyết định số 3709/QĐ-UBND ngày 22/12/2023 của UBND huyện Vạn Ninh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024; UBND thị trấn Vạn Giã giao chỉ tiêu giảm nghèo năm 2024 cho 12 Tổ dân phố cụ thể như sau:

TT	Tổ dân phố	Tổng số hộ dân	Số hộ nghèo đầu năm 2024		Giao chỉ tiêu giảm nghèo 2024		Số hộ nghèo còn lại cuối năm 2024		Số hộ cận nghèo đầu năm 2024		Giao chỉ tiêu giảm hộ cận nghèo 2024		Số hộ cận nghèo còn lại cuối năm 2024	
			Số hộ	Tỷ lệ (%)	Số hộ	Tỷ lệ (%)	Số hộ	Tỷ lệ (%)	Số hộ	Tỷ lệ (%)	Số hộ	Tỷ lệ (%)	Số hộ	Tỷ lệ (%)
1	2	3	4	5=4/3	6	7=6/3	8 =4- 6	9=8/3	10	11=10/3	12	13=12/3	14 = 10- 12	15=14/3
1	Tổ dân phố số 01	360	3	0,83	1	0,28	2	0,56	11	3,1	2	0,56	9	2,50
2	Tổ dân phố số 02	882	5	0,57	0	0,00	5	0,57	51	5,8	5	0,57	46	5,22
3	Tổ dân phố số 04	699	6	0,86	1	0,14	5	0,72	56	8,0	8	1,14	48	6,87
4	Tổ dân phố số 07	621	6	0,97	1	0,16	5	0,81	46	7,4	7	1,13	39	6,28
5	Tổ dân phố số 08	618	3	0,49	1	0,16	2	0,32	18	2,9	2	0,32	16	2,59
6	Tổ dân phố số 09	479	0	0,00		0,00	0	0,00	4	0,8	1	0,21	3	0,63

7	Tổ dân phố số 10	422	0	0,00		0,00	0	0,00	18	4,3	4	0,95	14	3,32
8	Tổ dân phố số 11	353	2	0,57	0	0,00	2	0,57	12	3,4	3	0,85	9	2,55
9	Tổ dân phố số 12	286	2	0,70	1	0,35	1	0,35	20	7,0	7	2,45	13	4,55
10	Tổ dân phố số 13	385	3	0,78	1	0,26	2	0,52	36	9,4	7	1,82	29	7,53
11	Tổ dân phố số 14	503	6	1,19	2	0,40	4	0,80	41	8,2	8	1,59	33	6,56
12	Tổ dân phố số 15	495	7	1,41	2	0,40	5	1,01	47	9,5	9	1,82	38	7,68
Tổng cộng		6.103	43	0,70	10	0,16	33	0,54	360	5,9	63	1,03	297	4,87

III. Nội dung và nhiệm vụ trọng tâm

1. Thực hiện các chính sách giảm nghèo

1.1. Chính sách hỗ trợ về y tế:

Thực hiện đầy đủ các chính sách về y tế theo quy định; đảm bảo 100 % người nghèo, cận nghèo được hỗ trợ BHYT theo quy định.

1.2. Chính sách hỗ trợ về giáo dục:

Thực hiện đầy đủ các chính sách về hỗ trợ giáo dục, trẻ em thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo được đi học đúng độ tuổi; thực hiện miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập và các hình thức khen thưởng khác cho học sinh, sinh viên thuộc hộ nghèo theo quy định.

1.3. Chính sách hỗ trợ về tín dụng ưu đãi:

Tạo điều kiện cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo có nhu cầu vay vốn được tiếp cận các nguồn vốn ưu đãi, vay vốn nuôi trồng hải sản, kinh doanh, đầu tư phát triển sản xuất. Gắn hoạt động cho vay vốn với hướng dẫn cách sử dụng vốn vay đúng mục đích, hiệu quả và phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương. Tiếp tục rà soát, tạo điều kiện cho các đối tượng có điều kiện tiếp cận các nguồn vốn cải thiện đời sống, đáp ứng nhu cầu cấp thiết trong đời sống của người nghèo và các đối tượng an sinh xã hội khác góp phần thực hiện chính sách giảm nghèo và an sinh xã hội bền vững; trong đó ưu tiên các đối tượng vay vốn giải quyết việc làm, xuất khẩu lao động.

1.4. Chính sách về đào tạo nghề, giải quyết việc làm và phát triển sản xuất:

- Thực hiện chính sách đào tạo nghề cho lao động nông thôn, gắn công tác đào tạo nghề với giải quyết việc làm, nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác đào tạo nghề.

- Thực hiện đầy đủ và đồng bộ các chính sách hỗ trợ tạo việc làm; tư vấn giới thiệu việc làm, giải quyết việc làm cho người lao động nhất là lao động

thuộc hộ nghèo.

- Đẩy mạnh hoạt động đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, nhằm góp phần tạo việc làm, nâng cao thu nhập và giảm nghèo bền vững.

1.5. Chính sách hỗ trợ về nhà ở

Phối hợp các cấp, các ngành triển khai, rà soát về nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn thị trấn để hỗ trợ, đảm bảo có nhà ở an toàn, ổn định, có khả năng chống chịu tác động của thiên tai, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống và giảm nghèo bền vững.

1.6. Chính sách trợ giúp pháp lý:

Thông qua các Mặt trận, tổ chức chính trị xã hội, bộ phận tư pháp... thường xuyên tuyên truyền và triển khai lồng ghép trong các cuộc họp tổ dân phố về việc trợ giúp pháp lý cho các đối tượng, giúp người được trợ giúp pháp lý bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của mình, nâng cao hiểu biết pháp luật, ý thức tôn trọng và chấp hành pháp luật; góp phần vào việc phổ biến, giáo dục pháp luật, bảo vệ công lý, bảo đảm công bằng xã hội, phòng ngừa, hạn chế tranh chấp và vi phạm pháp luật. Giúp người nghèo hiểu rõ các quyền và nghĩa vụ của mình trong thực hiện chủ trương, chính sách của Nhà nước về công tác giảm nghèo, vươn lên thoát nghèo.

1.7. Chính sách hỗ trợ tiền điện

Tiếp tục thực hiện chính sách hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo và hộ chính sách xã hội theo quy định.

2. Thực hiện các chính sách về an sinh xã hội

- Triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội theo quy định tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 25/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.

- Đảm bảo 100 % đối tượng thuộc diện bảo trợ xã hội đủ điều kiện được hưởng chính sách xã hội và các chính sách phúc lợi xã hội liên quan. Rà soát và cứu đói kịp thời đối với các đối tượng có nguy cơ thiếu đói do thiên tai, dịch bệnh, đảm bảo ổn định cuộc sống, giúp các đối tượng yếu thế có điều kiện vươn lên trong cuộc sống.

- Triển khai các chương trình, hoạt động hỗ trợ xóa nghèo cho hộ cận nghèo có thành viên đang hưởng chính sách người có công với cách mạng. Trong đó, thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với người có công theo quy định. Hỗ trợ các dự án, mô hình giảm nghèo đối với hộ có điều kiện triển khai thực hiện để nâng cao thu nhập và các chính sách nhằm tăng khả năng tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản của hộ.

VI. Phân công các thành viên Ban chỉ đạo phụ trách

Căn cứ Quyết định số 47/QĐ-UBND ngày 13/3/2024 của UBND thị trấn

Vạn Giã về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo thị trấn Vạn Giã giai đoạn 2022 - 2025. UBND thị trấn Vạn Giã phân công các thành viên Ban Chỉ đạo có liên quan phụ trách các nội dung giảm nghèo, an sinh xã hội giai đoạn 2022 - 2025 và phụ trách các địa bàn, cụ thể như sau:

1. Ông: Nguyễn Hữu Chiến Quốc - Phó Chủ tịch UBND thị trấn – Trưởng ban

- Chỉ đạo, điều hành chung hoạt động của Ban chỉ đạo.

- Triệu tập, chủ trì các cuộc họp Ban chỉ đạo; phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban chỉ đạo; chỉ đạo sự phối hợp hoạt động giữa các thành viên Ban chỉ đạo với các ngành, bộ phận, đoàn thể, đơn vị, các Tổ dân phố năm 2024 trên địa bàn thị trấn.

2. Bà: Nguyễn Thị Diệp – Công chức Văn hóa – Xã hội phụ trách lĩnh vực LĐTB&XH – Phó Trưởng ban

Theo dõi, tổng hợp, tham mưu Ban Chỉ đạo xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện công tác giảm nghèo, an sinh xã hội năm 2024 trên địa bàn thị trấn và báo cáo kết quả thực hiện cho UBND thị trấn và UBND huyện theo quy định.

3. Ông: Nguyễn Hữu Hoàng – Chủ tịch Hội Nông dân thị trấn – Thành viên

Theo dõi, giúp đỡ thực hiện công tác giảm nghèo, an sinh xã hội năm 2024 trên địa bàn Tổ dân phố số 01 + Tổ dân phố số 02.

4. Bà: Phạm Nguyễn Thị Hồng Vân – Chủ tịch Hội LHPN thị trấn – Thành viên

Theo dõi, giúp đỡ thực hiện công tác giảm nghèo, an sinh xã hội năm 2024 trên địa bàn Tổ dân phố số 04

5. Bà: Quăng Thị Ngọc Hiếu – Công chức Văn hóa – Xã hội – Thành viên

Xây dựng chuyên đề thông tin tuyên truyền, thường xuyên tuyên truyền trên hệ thống đài truyền thanh thị trấn về công tác giảm hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2024. Theo dõi, giúp đỡ thực hiện công tác giảm nghèo, an sinh xã hội năm 2024 trên địa bàn Tổ dân phố số 07.

6. Bà: Lê Thị Linh - Công chức Địa chính - Xây dựng – TNMT thị trấn – Thành viên

Phụ trách theo dõi, hướng dẫn thực hiện chính sách hỗ trợ về phát triển sản xuất nông nghiệp và chính sách hỗ trợ về nhà ở trên địa bàn. Theo dõi, giúp đỡ thực hiện công tác giảm nghèo năm 2024 trên địa bàn Tổ dân phố số 08 và Tổ dân phố số 09.

7. Ông: Trương Thế Toại – Bí thư Đoàn TNCS HCM thị trấn - Thành viên

Theo dõi, giúp đỡ thực hiện công tác giảm nghèo, an sinh xã hội năm

2024 trên địa bàn Tổ dân phố số 10 và Tổ dân phố số 11.

8. Ông: Nguyễn Văn Tấn – Chủ tịch UBMTTQVN thị trấn– Phó Trưởng ban

Chỉ đạo các thành viên UBMTTQVN thị trấn, Ban CTMT các Tổ dân phố cùng tham gia thực hiện công tác tuyên truyền về tầm quan trọng, mục đích ý nghĩa của công tác giảm hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2024, Theo dõi, giúp đỡ thực hiện công tác giảm nghèo, an sinh xã hội năm 2024 trên địa bàn Tổ dân phố số 12 và Tổ dân phố số 13.

9. Ông: Bùi Ngọc Quốc – Chủ tịch Hội Cựu chiến binh thị trấn - Thành viên

Theo dõi, giúp đỡ thực hiện công tác giảm nghèo, an sinh xã hội năm 2024 trên địa bàn Tổ dân phố số 14 và Tổ dân phố số 15.

10. Bà: Lê Thị Minh Nguyễn – Công chức Tài chính - Kế toán - Thành viên

Tham mưu UBND thị trấn phân bổ kinh phí để triển khai thực hiện kế hoạch và đảm bảo kinh phí trong công tác giảm nghèo, an sinh xã hội năm 2024 trên địa bàn thị trấn.

11. Ông: Đỗ Lê Bá – Phó Trưởng Trạm Y tế thị trấn – Thành viên

Phụ trách theo dõi và thực hiện chính sách hỗ trợ về y tế trên địa bàn thị trấn.

V. Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện

- Cấp ủy, chính quyền và các ban ngành đoàn thể tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác giảm nghèo bền vững. Xác định giảm nghèo bền vững là chủ trương lớn, là nhiệm vụ chính trị quan trọng, thường xuyên, lâu dài của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội, góp phần thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức của các cấp ủy Đảng, chính quyền và các tầng lớp Nhân dân về tiêu chí tiếp cận theo chuẩn nghèo đa chiều, mục tiêu giảm nghèo bền vững, góp phần tạo được sự đồng thuận và phát huy sức mạnh tổng hợp trong triển khai thực hiện Chương trình giảm nghèo bền vững trên địa bàn thị trấn; khơi dậy ý chí chủ động vươn lên của hộ nghèo, người nghèo.

- Tạo điều kiện cho người nghèo được tiếp cận các nguồn vốn tín dụng ưu đãi, quan tâm hỗ trợ mức vốn cao hơn để cho hộ nghèo có nhu cầu vay vốn xây mới, sửa chữa nhà ở, mua sắm vật tư, thiết bị, giống cây trồng, vật nuôi; thanh toán các dịch vụ phục vụ sản xuất, kinh doanh tự tạo việc làm, tăng thu nhập; hoặc để giải quyết một phần nhu cầu thiết yếu về nhà ở, điện thắp sáng, nước sạch và học tập; trang trải các chi phí;

- Tiếp tục phát huy hiệu quả các tổ chức nhận ủy thác vay vốn và các tổ tiết kiệm vay vốn của các tổ chức đoàn thể. Thực hiện cho vay có điều kiện, hộ nghèo có nhu cầu vay vốn phải có phương án sản xuất kinh doanh và được các

tổ chức, đoàn thể tín chấp cho vay. Đồng thời có kế hoạch xử lý theo quy định đối với các hộ có nợ đọng kéo dài, không có điều kiện trả nợ;

- Đảm bảo người nghèo, người cận nghèo 100% được hưởng các chính sách về y tế, giáo dục và trợ giúp pháp lý kịp thời, đầy đủ và đúng quy định. Tăng cường, cải thiện các dịch vụ xã hội chăm lo về sức khỏe, giáo dục cho người nghèo.

- Khảo sát lại nhà ở của hộ nghèo không mang tính ổn định để có kế hoạch đề nghị cấp trên hỗ trợ xây dựng, sửa chữa nhà cho hộ nghèo, hộ cận nghèo.

- Các đoàn thể hướng dẫn hộ nghèo lập phương án và tổ chức thực hiện phương án sản xuất, kinh doanh, kiểm tra, giám sát việc sử dụng vốn vay. Gắn cho vay vốn với hướng dẫn hộ nghèo cách làm ăn theo hướng điều chỉnh cơ cấu ngành nghề có hiệu quả, phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và theo khả năng của từng hộ.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả về các chương trình đào tạo nghề của thị trấn. Vận động tuyên truyền cho con em hộ nghèo, hộ cận nghèo thường xuyên tiếp cận các thông tin về tuyển dụng lao động, đào tạo nghề nhằm trang bị vốn kiến thức cần thiết để được tuyển dụng lao động vào các Công ty, các cơ sở sản xuất kinh doanh giải quyết nguồn lao động thiếu việc làm. Tư vấn thanh niên chưa có việc làm hoặc việc làm không ổn định đăng ký đi lao động ở nước ngoài.

- Hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo theo quy định.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức Văn hóa – Xã hội phụ trách lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội

- Có trách nhiệm tổng hợp, tham mưu giúp UBND thị trấn, Ban Chỉ đạo thị trấn tổ chức chỉ đạo, quản lý, thực hiện kế hoạch giảm nghèo trên địa bàn thị trấn. Tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện giảm nghèo trên địa bàn thị trấn theo quy định.

- Tham mưu UBND thị trấn triển khai các tờ rà soát và giao chỉ tiêu giảm nghèo cho từng Tổ dân phố và tổ chức họp Ban Chỉ đạo giảm nghèo của thị trấn. Đề ra giải pháp đề nghị Ngân hàng Chính sách xã hội huyện hỗ trợ cho vay vốn cho những hộ có nhu cầu;

- Phối hợp với các đoàn thể triển khai các dự án vay vốn hỗ trợ giải quyết việc làm, chăn nuôi, tổ chức hướng dẫn cách làm ăn, chi tiêu;

- Thực hiện các chính sách hỗ trợ người nghèo, cận nghèo, ưu tiên hộ nghèo thuộc diện thuận bảo trợ xã hội, thực hiện cấp thẻ BHYT, hỗ trợ nhà ở...;

- Giám sát, kiểm tra, đánh giá hiệu quả thực hiện kế hoạch giảm nghèo và tổng hợp báo cáo về Ban chỉ đạo thị trấn, Phòng LĐTB&XH huyện;

2. Công chức Văn hóa – Xã hội phụ trách lĩnh vực Văn hóa và Thông

tin; Đài truyền thanh thị trấn

- Tuyên truyền về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác giảm nghèo. Những kinh nghiệm và những mô hình giảm nghèo thành công của các mô hình, cách làm hay, sáng tạo có hiệu quả về giảm nghèo;

- Tuyên truyền về kết quả hoạt động chương trình, qua đó nâng cao trách nhiệm về công tác giảm nghèo cho toàn xã hội.

3. Công chức Tài chính - Kế toán

- Chủ trì hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện các chính sách, dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững năm 2024, tham mưu UBND thị trấn cân đối và bố trí ngân sách địa phương đảm bảo chi hỗ trợ kịp thời cho công tác giảm nghèo trên địa bàn thị trấn.

- Phối hợp các ngành chức năng kiểm tra giám sát việc thực hiện chính sách, dự án chương trình giảm nghèo.

4. Công chức Tư pháp – Hộ tịch

Thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người nghèo trên địa bàn huyện theo Quyết định số 32/2016/QĐ-TTg ngày 08/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

5. Trạm Y tế thị trấn

Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và thực hiện tốt các chính sách liên quan đến bệnh nhân thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo.

6. Các đơn vị trường học trên địa bàn thị trấn

- Chủ trì và phối hợp với các ngành liên quan thực hiện chính sách hỗ trợ về giáo dục và đào tạo cho đối tượng học sinh thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo, học sinh vùng khó khăn theo quy định.

- Tham mưu UBND thị trấn các chính sách trợ giúp trong giáo dục cho các em học sinh thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo; xây dựng kế hoạch và đề xuất các giải pháp cụ thể nhằm tránh nguy cơ học sinh nghèo bỏ học.

7. Các tổ dân phố trên địa bàn thị trấn

- Tham mưu cho Chi bộ về chỉ tiêu kế hoạch giảm nghèo năm 2024.

- Căn cứ trên kế hoạch được giao, kiểm tra, rà soát lại từng hộ nghèo, hộ cận nghèo cụ thể. Tổng hợp nhu cầu của từng hộ có khả năng thoát nghèo báo cáo về thường trực BCĐ thị trấn tổng hợp.

8. Đề nghị UBMTTQVN thị trấn, các ban, ngành, đoàn thể

- Tuyên truyền, vận động toàn thể đoàn viên, hội viên và đông đảo Nhân dân tích cực tham gia thực hiện giảm nghèo bền vững. Phát huy truyền thống đại đoàn kết toàn dân tộc, thương yêu đùm bọc lẫn nhau, phát huy tình làng nghĩa xóm, trong cộng đồng, trong dòng họ nhằm giúp nhau khắc phục khó khăn xóa đói, giảm nghèo gắn với Cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống

văn hoá ở khu dân cư" và xây dựng nông thôn mới;

- Hướng dẫn hộ nghèo lập phương án và tổ chức thực hiện phương án sản xuất, kinh doanh, kiểm tra, giám sát việc sử dụng vốn vay. Gắn cho vay vốn với hướng dẫn hộ nghèo cách thức làm ăn theo hướng điều chỉnh cơ cấu ngành nghề có hiệu quả, phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và theo khả năng của từng hộ;

- Đảm bảo nguồn vốn cho vay, rà soát các thủ tục, cơ chế cho vay, thu nợ đảm bảo đúng kỳ hạn, quay vòng vốn nhanh và có hiệu quả, tạo điều kiện thuận lợi cho các hộ nghèo có điều kiện tiếp cận được các nguồn vốn vay;

- Tham gia giám sát, kiểm tra đánh giá việc rà xét hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo và thoát cận nghèo; đảm bảo nguyên tắc công bằng, dân chủ công khai từ tổ dân phố.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện công tác giảm nghèo, an sinh xã hội và Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024 của Ủy ban nhân dân thị trấn Vạn Giã./.

Nơi nhận:(VBĐT)

- UBND huyện;
- Phòng Lao động - TB&XH;
- Đảng ủy thị trấn;
- UBMTTQVN thị trấn và các đoàn thể;
- Thành viên BCD ;
- Công chức chuyên môn;
- Tổ trưởng 12 tổ dân phố;
- Lưu: VT, LĐT BXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN